| | |
|---|---|
| **TAND HUYỆN YÊN ĐỊNH**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 262/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 23-11-2022
*V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Lê Xuân Hoàng

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Hoàng Thị Thu

2. Ông Lê Minh Chiểu

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án, TAND huyện Yên Định, Thanh Hóa.

***- Đại diện VKSND huyện Yên Định tham gia phiên tòa***: Bà Hồ Thị Đào – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 135/2022/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2022, về việc*"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXX-ST ngày 17 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **HTH**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh **NTT**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt chị HTH, vắng mặt anh NTT.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện ngày 15/6/2022, bản tự khai ngày 20/7/2022, quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị HTH trình bày:* Chị và anh NTT tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện Yên Định vào ngày 12/9/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Xét thấy không thể tiếp tục chung

sống nên đến ngày 18/8/2016 chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, từ đó đến nay chị sinh con và sinh sống tại gia đình nhà bố mẹ đẻ, vợ chồng không quan tâm gì đến nhau.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị HTH đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh NTT.

Về con chung: Chị HTH khai vợ chồng có 01 con chung là cháu HNA, sinh ngày 14/3/2017. Hiện nay cháu Ngọc Ánh đang do chị HTH nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị HTH đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ngọc Ánh. Chị HTH xác định chị có đủ điều kiện nuôi con nên không yêu cầu anh NTT phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị HTH xác định vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình Tòa án nhân dân huyện Yên Định giải quyết đã nhiều lần liên hệ với anh NTT, phối hợp với gia đình anh NTT yêu cầu anh về giải quyết nhưng anh cố tình không về, thuộc trường hợp cố tình trốn tránh, nên không có lời khai của anh NTT trong hồ sơ vụ án.

Sau khi hoãn phiên tòa, Tòa án đã phối hợp với chính quyền địa phương đến gia đình anh NTT để trực tiếp giao Quyết định hoãn phiên tòa, thông báo thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa, nhưng anh NTT chỉ nhận Quyết định hoãn phiên tòa mà không đồng ý trình bày nội dung gì liên quan đến việc khởi kiện của chị HTH.

*Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa*:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, HĐXX: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, HĐXX đã xác định đúng quan hệ tranh chấp và thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc giải quyết vụ án.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Về hôn nhân*: Đề nghị xử cho chị HTH được ly hôn anh NTT.

- *Về con chung*: Giao cháu Hoàng Thị Ngọc Ánh, sinh ngày 14/3/2017 cho chị HTH trực tiếp nuôi dưỡng, anh NTT không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về án phí*: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh NTT là bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã Yên Phong, huyện Yên Định, nên việc Tòa án nhân dân huyện Yên Định giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, tiến hành thu thập chứng cứ, xác minh nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho đương sự theo đúng trình tự, thủ tục tố tụng do pháp luật quy định.

Anh NTT đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt, nên căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh NTT theo thủ tục chung.

[2] Về hôn nhân: Chị HTH và anh NTT tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được khoảng 01 năm rồi bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và không tự giải quyết được. Qua trao đổi với bố mẹ anh NTT thì được biết vợ chồng anh đã ly thân từ lâu và không còn quan tâm gì đến nhau, nay chị HTH làm đơn ly hôn, anh NTT và gia đình cũng đồng ý và không có ý kiến phản đối gì.

Quá trình giải quyết vụ án, anh NTT không đến Tòa án làm việc, nhưng Tòa án đã gọi điện cho anh NTT, cũng như đến nhà gặp và trao đổi trực tiếp, đồng thời giao Quyết định hoãn phiên tòa cho anh. Anh NTT xác định vợ chồng không thể tiếp tục chung sống, anh không phản đối gì về việc chị HTH ly hôn anh.

Xét thấy, mâu thuẫn của vợ chồng chị HTH và anh NTT đã trầm trọng, vợ chồng đã ly thân trong thời gian dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị HTH, xử cho chị HTH được ly hôn anh NTT.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị HTH và anh NTT có 01 con chung là cháu HNA, sinh ngày 14/3/2017. Sau khi vợ chồng phát sinh mâu thuẫn đến nay, chị HTH vẫn là người trực tiếp nuôi con. Để đảm bảo cho cháu HNA có cuộc sống sinh hoạt và học tập ổn định, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị HTH, giao cháu HNA cho chị HTH trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung chị HTH không yêu cầu, đây là sự tự nguyện của chị HTH, nên không buộc anh NTT phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị HTH.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án chị HTH xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị HTH phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị HTH được ly hôn anh NTT.

2. Về con chung: Giao cháu HNA, sinh ngày 14/3/2017 cho chị HTH trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh NTT có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm.

Vì lợi ích của con, các bên đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

3. Về án phí: Chị HTH phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số AA/2021/0003505 ngày 17/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa (*Chị HTH đã nộp đủ án phí*).

4. Về quyền kháng cáo bản án: Chị HTH được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh NTT được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Các đương sự;
- Nơi ĐKKH: UBND xã Y, Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Xuân Hoàng**